

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỰC NINH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **75/2022/HS-ST**

Ngày: 27 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Thái Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Chuyết

Ông Nguyễn Văn Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thanh Hiếu - Thư ký TAND huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở TAND huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 67/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1995 tại Nam Định. Tên gọi khác: Không

Nơi ĐKKHKT: Xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Xóm T, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đ1; Con bà: Hà Thị T; có vợ là: Nguyễn Hoàng L; có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Nhân thân: Ngày 18/12/2013 bị TAND TP Nam Định xử phạt 33 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Ngày 14/7/2017 bị Công an phường Ngô Quyền TP Nam Định XPVPHC hình thức “cảnh cáo” về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/5/2022 đến ngày 22/5/2022 và bị tạm giam từ ngày 22/5/2022 đến nay. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Đ là người nghiện ma túy, loại ma túy thường sử dụng là Heroine. Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 13/5/2022, Đ mang theo 400.000đ rồi điều khiển xe máy BKS 18B2 - 11786 từ nhà đến khu vực chân cầu Đò Quan thuộc xã Nam Phong, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định để tìm mua ma túy. Khi đến nơi Đ gặp một người phụ nữ không quen biết đang đứng một mình. Nghĩ người này có bán ma túy, Đ đến gần hỏi: “Có hàng trắng không” người phụ nữ nói: “Có”. Đ nói: “Để em bốn trăm nghìn trắng” rồi lấy 400.000đ đưa cho người phụ nữ trên, người phụ nữ nhận tiền rồi đưa lại cho Đ 01 (một) túi nilon màu xanh, bên trong đựng 01 (một) túi nilon màu trắng chứa 08 (tám) gói giấy bạc màu trắng. Đ nhận, mở kiểm tra đúng loại ma túy cần mua sau đó cất giấu trong người rồi điều khiển xe quay về để tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày khi Đ đang dừng xe máy một mình tại đường trong cụm công nghiệp thuộc TDP Song Khê, TT Cổ Lễ thì bị tổ công tác của phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định phối hợp với Công an TT Cổ Lễ, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- 01 túi nilong màu xanh, bên trong đựng 01 túi nilong màu trắng, bên trong túi nilong màu trắng chứa 08 gói giấy bạc màu trắng, mở kiểm tra bên trong các gói giấy bạc màu trắng đều chứa chất bột dạng cục màu trắng. Đ khai nhận đây là 08 gói ma túy Heroin Đ vừa mua, cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ, niêm phong theo quy định pháp luật, ký hiệu: A.

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave, biển số 18B2-11768, số khung: 3900HY508603, số máy: JA39E0483755; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu xanh, số IMEI1: 865822054980413, số IMEI2: 865822054980405 bên trong có 02 sim số thuê bao 0966595254 và 0776449456 của Nguyễn Văn Đ.

Bản kết luận giám định số: 663/KL-KTHS ngày 16/5/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định xác định: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng trong 08 (tám) gói giấy bạc màu trắng (08 gói giấy bạc được đựng trong 01 túi nilong màu trắng và ngoài cùng là 01 túi nilong màu xanh) được niêm phong trong phong bì thư, ký hiệu: A gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroin. Khối lượng mẫu A: 0,406 gam.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Cáo trạng số 69/CT-VKS-TN ngày 17 tháng 8 năm 2022 của VKSND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện VKSND huyện Trực Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử :

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51, điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 18 - 24 tháng tù.

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tuyên tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy đã thu giữ của bị cáo trong quá trình điều tra còn lại sau giám định; Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 18B2-11768.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải và xin HĐXX giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo sớm được đoàn tụ cùng gia đình, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố vụ án đều hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ trực tiếp xâm hại tới trật tự quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy - là quan hệ xã hội thuộc khách thể đã được BLHS ghi nhận và bảo vệ.

Bị cáo thừa nhận vật chứng mà Cơ quan CSĐT đã thu giữ của bị cáo là ma túy (Heroin), bị cáo vừa mua, cất giấu nhằm mục đích sử dụng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra. Ngoài lời khai nhận của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang; Biên bản ghi lời khai người làm chứng; Kết luận giám định.

Từ những chứng cứ nêu trên - HĐXX nhận thấy có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Heroin) vào ngày 13/5/2022 của bị cáo Nguyễn Văn Đ đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” - Tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 249 BLHS.

Ma túy là một trong nguyên nhân phát sinh tình hình tội phạm, trực tiếp ảnh hưởng tới sức khoẻ, kinh tế của bản thân, của gia đình bị cáo và của toàn xã hội, là tệ nạn đã và đang bị toàn xã hội lên án mạnh mẽ. Chính vì thế Nhà nước - thông qua hệ thống pháp luật đã nghiêm cấm hành vi tàng trữ trái phép chất ma

tuý. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma tuý là hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Vì vậy, để đảm bảo trật tự pháp luật, phòng ngừa chung tình hình tội phạm, việc áp dụng biện pháp trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là điều cần thiết.

Việc VKSND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma tuý” tại bản Cáo trạng số 69/CT-VKS-TN ngày 17 tháng 8 năm 2022 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo đã gây ra, xét nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tương đối nghiêm khắc, tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo tác dụng giáo dục phòng ngừa chung tình hình tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Khi quyết định hình phạt cũng cần cân nhắc tới tình tiết: bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, các con còn nhỏ - Để giảm nhẹ 1 phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để vừa thể hiện tính nhân đạo, công bằng của pháp luật, vừa đảm bảo tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: HĐXX thấy bị cáo là người nghiện ma tuý, tàng trữ ma tuý mục đích để sử dụng nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án.

- Đối với điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu xanh bên trong có 02 sim số thuê bao 0966595254 và 0776449456 thu của Nguyễn Văn Đ. Qua xác minh là tài sản của Đ và không sử dụng vào việc phạm tội. CQĐT trả lại cho ông Nguyễn Văn Đ1 (là bố đẻ của Đ) quản lý theo đề nghị của Đ. Xét thấy việc xử lý vật chứng của CQĐT là đúng quy định của pháp luật nên HĐXX không xem xét.

- Đối với xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 18B2-11768 đã qua sử dụng. Qua xác minh là tài sản của Nguyễn Văn Đ làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Người phụ nữ bán ma tuý cho Đ ở khu vực chân cầu Đò Quan thuộc xã Nam Phong, TP Nam Định, tỉnh Nam Định ngày 13/5/2022. Theo Đ khai đây là lần đầu tiên gặp, không biết tên tuổi địa chỉ ở đâu. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được là ai để xử lý.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Nguyễn Văn Đ 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13 tháng 5 năm 2022.

2. Vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a,b khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

2.1. Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy đã thu giữ của các bị cáo trong quá trình điều tra còn lại sau giám định đựng trong 01 bì thư số 663/KL- KTHS có niêm phong của Phòng KTHS Công an tỉnh Nam Định;

2.2. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 Xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE BKS 18 B2 11768. (Vật chứng trên đây có đặc điểm như biên bản bàn giao giữa CQCSĐT Công an huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định ngày 30 tháng 8 năm 2022).

3. Án phí Hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải nộp 200.000 đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định + huyện Trực Ninh;
- Công an huyện Trực Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh;
- UBND xã N, huyện N, tỉnh Nam Định;
- Bị cáo
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Chu Thái Hà